

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TÂN KỲ
TỈNH NGHỆ AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 36/2022/HS-ST

Ngày: 24/5/2022.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN KỲ - TỈNH NGHỆ AN**

Thành phần Hội đồng xét xử gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: bà **Nguyễn Thị Thu Hương**

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông: **Võ Văn Giáp.**

Ông: **Nguyễn Thanh Phương.**

Thư ký phiên tòa: ông **Lê Thanh Bình** – Cán bộ Tòa án nhân dân huyện Tân Kỳ làm thư ký.

Đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Kỳ tham gia phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Tình** - Kiểm sát viên.

Trong ngày 24 tháng 5 năm 2022, tại Hội trường Tòa án nhân dân huyện Tân Kỳ, tỉnh Nghệ An, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 30/2022/TLST-HS ngày 10 tháng 5 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 44/2022/QĐXXHS-ST ngày 13 tháng 5 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện Tân Kỳ, tỉnh Nghệ An, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lô Văn V**; giới tính: Nam; tên gọi khác: Không; sinh ngày: 12/6/1996 tại huyện Tân Kỳ, tỉnh Nghệ An; nơi cư trú: Xóm V, xã N, huyện Tân Kỳ, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ học vấn: 12/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Thái; tôn giáo: Không; chức vụ (Đảng, chính quyền, đoàn thể): Không; con ông: Lô Văn T, sinh năm: 1969 và bà: Lô Thị M, sinh năm: 1974; vợ: Trương Thị H, sinh năm: 1998 (đã ly hôn); con: có 01 con, sinh năm: 2014; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 04/4/2022 tại Nhà tạm giữ Công an huyện Tân Kỳ, tỉnh Nghệ An đến nay; có mặt.

- Người chứng kiến:

Ông **Lô Văn H**, sinh năm: 1960. Trú tại: xóm Đ, xã N, huyện Tân Kỳ, tỉnh Nghệ An; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung

vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 06 giờ 30 phút ngày 04/4/2022, Lô Văn V đang đi chơi ở địa bàn xóm Đ, xã N, huyện Tân Kỳ, tỉnh Nghệ An thì có nhu cầu sử dụng chất ma túy nên đi tìm mua ma túy để sử dụng. Đi được một đoạn Lô Văn V gặp một người bạn tên H người ở xã N, huyện Tân Kỳ (cũng là người nghiện ma túy trước đây V có sử dụng chung một lần, nhưng V không rõ họ tên, địa chỉ cụ thể), nên V đi đến nói chuyện và hỏi H "*Có đó không để cho hai trăm?*", (Ý của V là hỏi mua 200.000 đồng ma túy Heroine), thì H đồng ý. Sau đó V liền lấy trong người ra 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) đưa cho H, H cầm tiền rồi đưa lại cho V 01 (một) gói nhỏ được gói bên ngoài là lớp giấy thiếc màu bạc, mở ra bên trong có chứa chất bột màu trắng dạng cục. V cầm lấy và quan sát thấy đúng là chất ma túy cần mua nên cầm giấu trong lòng bàn tay phải, còn H đi đâu thì Việt không rõ. Một lúc sau, V đi bộ xuống gầm cầu K thuộc xóm Đ, xã N để sử dụng số ma túy vừa mua nhưng chưa kịp sử dụng thì bị lực lượng Công an xã N, huyện Tân Kỳ kiểm tra. Quá trình kiểm tra, lực lượng Công an phát hiện trong lòng bàn tay phải của Lô Văn V có 01 (một) gói nhỏ được gói bên ngoài bằng lớp giấy thiếc màu bạc, mở ra bên trong có chứa chất bột màu trắng dạng cục. Lô Văn V khai nhận đó là ma túy Heroine V vừa mới mua nhằm mục đích sử dụng nhưng chưa kịp sử dụng thì bị phát hiện, nên Công an xã N đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Lô Văn V, niêm phong gói ma túy nói trên áp giải Lô Văn V về trụ sở làm việc. Sau đó Công an xã N, huyện Tân Kỳ hoàn tất hồ sơ, chuyển toàn bộ hồ sơ cùng người bị bắt cho Cơ quan CSĐT Công an huyện Tân Kỳ điều tra, xử lý theo thẩm quyền.

Tại bản kết luận giám định số 439/KL-KTHS(Đ2-MT) ngày 09/4/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nghệ An kết luận: Mẫu chất bột màu trắng dạng cục thu giữ của Lô Văn V gửi tới giám định là ma túy (Heroine). Số chất bột màu trắng thu giữ của Lô Văn V có khối lượng là 0,19g (*Không phải mười chín gam*).

Tại bản cáo trạng số: 38/CT-VKSTK ngày 09 tháng 5 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Kỳ đã truy tố bị cáo Lô Văn V, về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Kỳ vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên:

a. Về trách nhiệm hình sự: Bị cáo Lô Văn V phạm vào tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*".

* *Hình phạt chính:* Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, Điều 51, Điều 38 BLHS, xử phạt Lô Văn V mức án tù 12 đến 15 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày: 04/4/2022.

* *Về hình phạt bổ sung:* Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

b. *Về vật chứng:* Áp dụng Điều 47 BLHS, điểm a khoản 2 Điều 106 BLTTHS tịch thu, tiêu hủy: 0,09g (*Không thấy không chín gam*) ma túy (Heroin) còn lại sau khi đã lấy mẫu gửi đi giám định, vật chứng có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an huyện Tân Kỳ và Chi cục THADS huyện Tân Kỳ ngày 09/5/2022.

c. *Về án phí:* Áp dụng khoản 2 Điều 136 BLTTHS; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Lô Văn V phải chịu 200.000 đồng tiền án phí HSST.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Lô Văn V có lời nói sau cùng: Bị cáo bị truy tố và xét xử về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy là đúng người, đúng tội. Bị cáo thật sự rất hối hận về hành vi phạm tội của mình, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ mức hình phạt để được trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tố tụng: Trong quá trình điều tra, truy tố, Cơ quan điều tra Công an huyện Tân Kỳ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Kỳ, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự (BLTTHS). Tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến, khiếu nại gì về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Hội đồng xét xử xét thấy các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng theo quy định của pháp luật.

[2] Về nội dung: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo Lô Văn V đã khai nhận hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện, đúng như nội dung của bản cáo trạng đã nêu và quy kết, không có khai nại gì khác. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, được lập vào ngày 04/4/2022, phù hợp với vật chứng, lời khai của người chứng kiến, cũng như các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án. Như vậy, đã đầy đủ cơ sở kết luận:

Vào khoảng 07 giờ 00 phút ngày 04/4/2022, tại khu vực gầm cầu K thuộc địa bàn xóm Đ, xã N, huyện Tân Kỳ, tỉnh Nghệ An, Công an xã N, huyện Tân Kỳ phát hiện và bắt quả tang Lô Văn V đang có hành vi tàng trữ trái phép 0,19g (*Không thấy mười chín gam*) ma túy (Heroin) nhằm mục đích sử dụng. Như vậy: Hành vi tàng trữ 0,19g (*Không thấy mười chín gam*) ma túy (Heroin) nhằm mục đích sử dụng của Lô Văn V đã đủ yếu tố cấu thành tội: “Tàng trữ trái

phép chất ma túy” như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Kỳ truy tố là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Vụ án có tính chất nghiêm trọng. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chế độ độc quyền của Nhà nước trong việc quản lý đối với các loại chất ma túy. Tệ nạn sử dụng trái phép chất ma túy trong thời gian gần đây có xu hướng gia tăng, không những gây ảnh hưởng xấu đến trật tự, trị an trong xã hội, gây tâm lý hoang mang, lo lắng trong quần chúng nhân dân mà còn trực tiếp làm suy kiệt giống nòi, gây ra hiểm họa HIV-AIDS và là tác nhân của nhiều loại tệ nạn, tội phạm khác. Lô Văn V là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi tàng trữ ma túy của mình là trái pháp luật, nhưng bị cáo vẫn cố tình thực hiện tội phạm, vì vậy cần phải xử phạt bị cáo mức án nghiêm khắc, việc cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo và răn đe phòng ngừa chung là thật sự cần thiết.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải. Đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Về hình phạt bổ sung: Tại khoản 5 Điều 249 BLHS quy định: “*Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, ... tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản*”. Tuy nhiên, qua kết quả xác minh tại địa phương, xét thấy bị cáo không tài sản riêng, thu nhập từ lao động làm thuê tự do, không ổn định nên miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[6] Trong vụ án này, theo lời khai của Lô Văn V thì nguồn gốc số ma túy mà Lô Văn V tàng trữ là mua của người bạn tên H có đặc điểm trạc khoảng 29 tuổi, cao 1m60, người gầy, nói giọng địa phương xã N, huyện Tân Kỳ. Quá trình điều tra Cơ quan CSĐT Công an huyện Tân Kỳ đã phối hợp với chính quyền địa phương xã N, huyện Tân Kỳ xác minh, thu thập thông tin về đối tượng, xác định: Tại xóm 7, xã N, huyện Tân Kỳ có một người tên Hồ Xuân H (1993) có đặc điểm tương đồng với mô tả của bị cáo. Tuy nhiên hiện tại Hồ Xuân H không có mặt tại địa phương nên Cơ quan điều tra không triệu tập làm việc được, do đó không có căn cứ để kết luận. Cơ quan điều tra sẽ tiếp tục điều tra, xác minh khi Hồ Xuân H trở về địa phương, nếu có đủ căn cứ sẽ lập hồ sơ xử lý đối tượng theo quy định của pháp luật.

[7] Về vật chứng vụ án, gồm: 01 (Một) phong bì thư có đựng vỏ bao bì và số ma túy (Heroin) còn lại (sau khi đã lấy mẫu giám định) có khối lượng 0,09g (Không thấy không chín gam) ma túy (Heroin) thu giữ của Lô Văn V. Đây là số ma túy (Heroin) còn lại sau khi lấy mẫu gửi giám định là chất Nhà nước cấm lưu hành, tàng trữ, sử dụng, nên áp dụng Điều 47 BLHS, Điều 106 BLTTHS để tiêu hủy.

[8] Về án phí: Bị cáo Lô Văn V phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

1- Tuyên bố bị cáo: Lô Văn V phạm vào tội: “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”

2- Về điều luật áp dụng:

Áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 BLHS

Xử phạt: Lô Văn V 12 (*Mười hai*) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam bị cáo: ngày 04/4/2022.

Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

3- Về vật chứng vụ án: Áp dụng Điều 47 BLHS, Điều 106 BLTTHS, tiêu hủy: 0,09g (Không phải không chín gam) ma túy (Heroin) và vỏ bao bì niêm phong trong phong bì thư. Vật chứng có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng lập ngày 09/5/2022 giữa Cơ quan CSĐT Công an huyện Tân Kỳ và Chi cục thi hành án dân sự huyện Tân Kỳ.

4- Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 BLTTHS năm 2015, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 về án phí lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Lô Văn V phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

5- Về quyền kháng cáo: Trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án, bị cáo có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An.

T.M/ HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Nghệ An;
- Sở Tư pháp;
- Công an huyện Tân Kỳ;
- VKSND huyện Tân Kỳ;
- Chi cục THADS Tân Kỳ;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án;

Nguyễn Thị Thu Hương